



**TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỞ
TP.HỒ CHÍ MINH**



KHOA QUẢN TRỊ KINH DOANH

THÔNG TIN VỀ DỊCH VỤ SINH VIÊN VÀ QUY CHẾ ĐÀO TẠO

Trợ lý đào tạo: Võ Thị Thu Thủy

GIỚI THIỆU VỀ DỊCH VỤ SINH VIÊN

ĐĂNG KÝ MÔN HỌC
TRỰC TUYẾN

Hệ thống đăng ký môn học trực tuyến tại địa chỉ: <http://dkmh.ou.edu.vn>

Đây là nơi sinh viên có thể đăng ký môn học thông qua mạng internet. Vào đầu mỗi học kỳ, từng sinh viên có thể chủ động chọn đăng ký các môn học phù hợp với mình, vào các nhóm (lớp) được mở trong thời gian thích hợp cho mỗi cá nhân. Để sử dụng hệ thống này, mỗi sinh viên dùng mã số sinh viên như tên đăng nhập.

Lưu ý: *sinh viên phải đóng học phí đúng thời gian quy định.*

GIỚI THIỆU VỀ DỊCH VỤ SINH VIÊN

DỊCH VỤ
SINH VIÊN

**Hệ thống dịch vụ sinh viên tại địa chỉ:
<http://dichvu.ou.edu.vn>**

(hoặc từ trang web vào mục: “Dịch vụ sinh viên”)

Đây là nơi cung cấp các thông tin về **lịch học, lịch thi, điểm thi, kiểm tra khóa mã, ...** của sinh viên. Để sử dụng hệ thống này sinh viên cần nhập mã số sinh viên, và mật khẩu (cũng chính là mã số sinh viên).

Xin cấp lại mật khẩu liên hệ phòng **102**

GIỚI THIỆU VỀ DỊCH VỤ SINH VIÊN

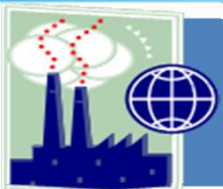
eLEARNING

**Hệ thống hỗ trợ học tập trực tuyến tại địa chỉ:
<http://elearning.ou.edu.vn>**

Cung cấp *tài liệu, bài giảng, xem thông báo của giảng viên*,
tham gia các diễn đàn...

Ngoài ra nhà Trường còn có Thư viện nằm tại Lầu 5 và Lầu 6
cơ sở 97 Võ Văn Tần, P.6, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.
Các phòng đọc Võ Văn Tần, Đào Duy Anh, Ngô Tất Tố, An
Dương Vương

CÁC PHÒNG, BAN LIÊN QUAN



VĂN PHÒNG KHOA QUẢN TRỊ KINH DOANH
P.212 - P.211 (BỘ PHẬN TIẾP SINH VIÊN)

PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO
P.107C - P.006 (BỘ PHẬN TIẾP SINH VIÊN)

PHÒNG CÔNG TÁC CHÍNH TRỊ HSSV
P.105 - P.009 (BỘ PHẬN TIẾP SINH VIÊN)

PHÒNG TÀI CHÍNH KẾ TOÁN P.107D
NGÂN HÀNG (TIỀN SẢNH)

TRUNG TÂM KHẢO THÍ P.215 - P.219
TRUNG TÂM HỆ THỐNG THÔNG TIN P.102

P.THANH TRA (P.108), BAN CƠ BẢN (P.214),
THƯ VIỆN, . . .

Mọi liên hệ văn phòng Khoa (P.211) đề nghị theo đúng lịch tiếp sinh viên

| Buổi | Thứ 2 | Thứ 3 | Thứ 4 | Thứ 5 | Thứ 6 | GC |
|--------------|-------------------------|------------------------|-------------------------|------------------------|-------------------------|----|
| Sáng | | 8g00- 11g30 | | 8g00- 11g30 | | |
| Chiều | 13g30- 17g00 | | 13g30- 17g00 | | 13g30- 17g00 | |

Lịch trực:

- Lãnh đạo: Chiều thứ 2, 6 hằng tuần (P.212)
- Giảng viên tiếp theo giờ sinh hoạt Chủ nhiệm

THỜI GIAN ĐÀO TẠO

Chương trình đào tạo được tổ chức theo khoá học, năm học và học kỳ. Khoá học là thời gian thiết kế để sinh viên hoàn thành một chương trình cụ thể. Tùy thuộc chương trình, khoá học thời gian đào tạo được quy định như sau:

| Bậc học | Thời gian đào tạo | Thời gian học tập được rút ngắn tối đa | Thời gian học tập được kéo dài tối đa |
|------------------|-------------------|--|---------------------------------------|
| Liên thông CĐ-ĐH | 3 – 4 HK | 1 HK | 3 - 4 HK |
| Cao đẳng | 6 HK | 2 HK | 6 HK |
| Đại học | 8 – 9 HK | 2 HK | 8 – 9 HK |
| Văn bằng 2 | 3 – 7 HK | 1 HK | 3 – 7 HK |

CHỌN CHUYÊN NGÀNH

Vào học kỳ 3 của chương trình sinh viên sẽ chọn 1 trong 4 chuyên ngành sau:

| |
|-----------------------------|
| QUẢN TRỊ DU LỊCH |
| QUẢN TRỊ KINH DOANH QUỐC TẾ |
| QUẢN TRỊ MARKETING |
| QUẢN TRỊ NHÂN LỰC |

Riêng đối với chuyên ngành **Kinh doanh quốc tế** sinh viên phải đạt điểm trung bình môn Tiếng Anh **NC1 & NC2** từ **7.0** trở lên hoặc được **miễn** học TANC1&2 mới đủ điều kiện đăng ký chuyên ngành này.

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP

Sinh viên chỉ thi 1 lần nếu không đạt phải đăng ký học lại

Điểm tổng kết môn học = Điểm giữa kỳ x % GK + Điểm cuối kỳ x % CK

Tỷ lệ % của điểm kiểm tra giữa kỳ và điểm thi cuối kỳ trong cơ cấu điểm tổng kết được ghi trong đề cương môn học và được thông báo cho sinh viên vào đầu môn học

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP

Thang đo kết quả học tập: thang điểm 10, làm tròn đến số nguyên.

Kết quả học tập của một giai đoạn: là điểm trung bình chung của các môn học đã được tích lũy sau mỗi học kỳ, năm học, khóa học. Điểm trung bình chung tích lũy được tính theo thang điểm 10 và được làm tròn đến 2 chữ số thập phân. Cách xếp loại kết quả học tập của một giai đoạn được quy định như sau:

| Xếp loại | ĐTBCTL | Thang điểm 10 |
|------------------|---------|---------------|
| Đạt | | |
| Xuất sắc | từ 9,00 | đến 10,00 |
| Giỏi | từ 8,00 | đến cận 9,00 |
| Khá | từ 7,00 | đến cận 8,00 |
| TB khá | từ 6,00 | đến cận 7,00 |
| Trung bình | từ 5,00 | đến cận 6,00 |
| Không đạt | | |
| Yếu | từ 4,00 | đến cận 5,00 |
| Kém | | <4,00 |

XÉT, CẤP HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH HỌC TẬP

(Ban hành kèm theo Quyết định số 793/QĐ-ĐHM ngày 23/09/2011 của Hiệu trưởng trường Đại học Mở TP.HCM)

(chỉ được lấy điểm thi môn học lần thứ nhất, trong đó không có điểm thi dưới 5,0 và không tính điểm các môn học lại lần hai).

| SỐ TT | Mức học bổng loại | Học tập | Điểm rèn luyện |
|-------|-------------------|----------|--------------------|
| 01 | KHÁ | Khá | Khá, Tốt, Xuất sắc |
| | | Giỏi | Khá |
| | | Xuất sắc | Khá |
| 02 | GIỎI | Giỏi | Tốt, Xuất sắc |
| | | Xuất sắc | Tốt |
| 03 | XUẤT SẮC | Xuất sắc | Xuất sắc |

XÉT, CẤP HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH HỌC TẬP

Mức học bổng khuyến khích học tập đối với học sinh, sinh viên

| STT | BẬC HỌC | KHÁ | GIỎI | XUẤT SẮC |
|-----|-------------------------|-------------|-------------|-------------|
| 1 | Trung cấp chuyên nghiệp | 1.200.000 đ | 1.500.000 đ | 1.900.000 đ |
| 2 | Cao đẳng | 1.400.000 đ | 1.700.000 đ | 2.200.000 đ |
| 3 | Đại học | 1.500.000 đ | 2.000.000 đ | 2.500.000 đ |

PHÚC TRA KHIẾU NẠI ĐIỂM

- Điểm thi giữa kỳ được khiếu nại trực tiếp với giảng viên vào buổi học cuối cùng của môn học. Sinh viên sẽ không còn quyền khiếu nại sau khi bảng điểm đã nộp về Trung tâm Khảo thí,
- Khi phát hiện có bất cứ sự khác biệt nào giữa bảng điểm đã công bố và điểm được nhập, lưu trữ trong hệ thống quản lý học vụ, sinh viên có trách nhiệm thông báo và yêu cầu Trung tâm Khảo thí **(Phòng 219)** kiểm tra lại các cột điểm tương ứng.

XÉT VÀ CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP

- **Thực tập cuối khóa:** Sinh viên hoàn tất các môn học được bố trí từ HK 1 đến 7 sẽ được đăng ký thực tập vào HK8
- **Điều kiện làm khoá luận tốt nghiệp:**
 - (1) Điểm trung bình của các môn học trong chương trình đạt **từ 7,00 trở lên** (trừ 10 tín chỉ các học phần tốt nghiệp).
 - (2) **Điểm chuyên đề thực tập tốt nghiệp đạt từ 8 trở lên.**Những sinh viên không đủ điều kiện làm khoá luận sẽ học thêm các môn ngành chọn (3 tín chỉ) và môn chuyên ngành chọn (3) và (4) (mỗi môn 2 tín chỉ) trong học kỳ 8 thay thế cho khóa luận.

Sinh viên hoàn tất chương trình sẽ được xét công nhận tốt nghiệp